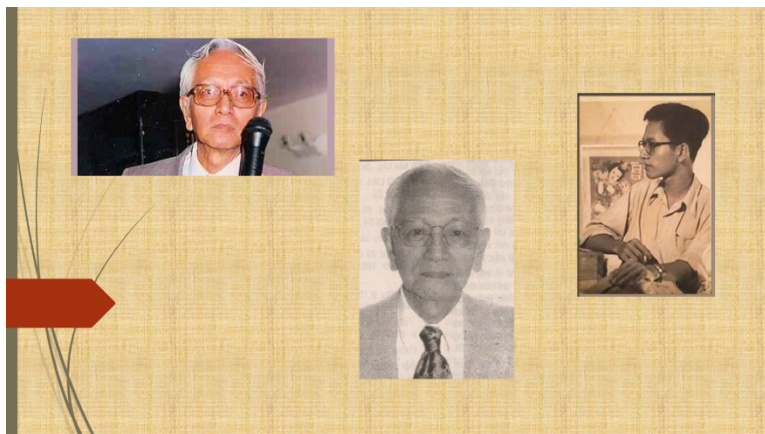


Gs. Nguyễn Mạnh Hùng – Phỏng vấn Như Phong Lê Văn Tiến Phần 1

Gồm 3 phần

10/7/2023



Lời nói đầu: Đảng phái quốc gia Việt Nam, 1945-1954 – Lời kể của nhân chứng

“Chúng tôi không có tham vọng viết lịch sử các đảng phái Quốc Gia trong những ngày tháng 8/1945, mà chỉ cung cấp những tài liệu thô (raw material), qua lời nói của các nhân vật liên hệ, để các nhà nghiên cứu tự mình đánh giá, bổ túc, và đào sâu thêm hầu trả lời mấy câu hỏi lớn liên quan đến cuộc cách mạng tháng 8/1945.

Trong tập tài liệu này, chúng tôi chỉ làm công việc ghi lại nguyên văn và tóm tắt những lời của chứng nhân. Chúng tôi tôn trọng người được phỏng vấn và không làm việc phối kiểm tính xác thực (fact check) của những tuyên bố của họ.”

Toàn văn:

Như Phong 1 – VP-NMH-A059

Giáo sư Nguyễn Mạnh Hùng (NMH): Thưa anh Tiến, xin anh cho biết là anh bắt đầu hoạt động, hay là anh biết về hoạt động chính trị từ hồi nào, và trong trường hợp nào thì anh trở thành em kết nghĩa và thư ký của ông Hoàng Đạo?

Nhà báo Như Phong Lê Văn Tiến (NP): Tôi sinh năm 1923, từ nhỏ đến lớn ở Hà Nội. Năm 1931, tôi lên 8 tuổi, đến ngày hôm nay, tôi còn nhớ rõ cái không khí khủng bố ở khu vực tôi sống, là ở phía Nam thành phố Hà Nội, sau khi phong trào Việt Nam Quốc Dân Đảng và cuộc khởi nghĩa Yên Bái bị đàn áp.

Đến năm 1936, thì ở chính quốc Pháp, phe tả đại thắng trong cuộc bầu cử, Mặt trận Bình Dân, tức là Front Populaire, lên cầm quyền. Chính phủ [Léon Blum](#) ban hành đại xá, tức là amnistie générale (đại xá) đó, thì tất cả các tù chính trị ở các thuộc địa được thả ra. Riêng ở Đông Dương, thì tù chính trị nhiều nhất ở Việt Nam – cả ba miền Bắc, Trung và Nam – đều được thả ra khỏi nhà giam, các nhà giam lớn, và nhất là ở nhà tù Côn Đảo về.

Năm đó, mặc dù tôi lên 13 tuổi, nhưng mà tôi cũng bắt đầu hiểu biết một chút về việc đời. Thì tôi thấy rằng, có những người anh họ ở xa về, thì trú ở nhà ông già tôi. Và người ta họp nhau, người ta bàn tán rằng: bây giờ về đâu, làm gì. Và ông già tôi thì tương đối là có dư bát ăn, cho nên có giúp đỡ những người đó.

NMH: Xin anh cho phép, có thể hỏi quý danh ông thân phụ anh?

NP: Dạ, cha tôi là, trong giấy tờ là Lê Văn Tuyên. Trước là người khai khẩn ruộng đất, sau đó thì đi tìm mỏ, tức là làm recherche (nghiên cứu) về các cái nguồn khoáng sản đó, và sau là khai thác mỏ.

NMH: Vâng, xin anh tiếp tục, bây giờ những cái người đến trú nhà anh ấy, là đến nhà ông cụ anh thì...

NP: Những người qua lại nhà tôi lúc bấy giờ, thì gồm có hai, cả hai thành phần: một thành phần là Quốc Dân Đảng và một thành phần là Cộng Sản Đông Dương.

Thì vì những ông khách ấy bàn tán nhiều chuyện rất là sôi nổi và kể

những cái chuyện ở trong tù. Tôi thì không hiểu tại sao thích thú nghe những cái chuyện ấy lắm. Và được các ông anh lớn ấy sai bảo thì rất thích. Và tôi bắt đầu để ý đến hoạt động của các ông ấy. Và tôi cũng thấy cái cuộc chiến đấu, cuộc hoạt động của các ông ấy rất là lý thú.

Cho nên tôi chú ý đến hai chuyện. Một chuyện thứ nhất, là chuyện những mảnh lời, những thủ đoạn, để làm sao mà khai báo với mật thám Pháp, để mà khỏi bị tra tấn, hoặc bị tra tấn ít thôi. Thứ hai là những chuyện như các ông ấy ở trong tù các ông ấy làm cái gì, và các phe phái đánh lộn ra làm sao. Rồi họ phê bình những người này, phê bình những người khác. Mặc dầu tôi không nhớ tên, nhưng mà tôi thấy rằng, tôi luẩn quẩn trong quanh mấy cái ông đó, thời kỳ này đến thời kỳ khác, năm này qua năm khác, thì tôi thấy, là tôi đang theo một cái chuyện dài phiêu lưu và gần giống như chuyện trinh thám nữa.

Thành ra tôi, mỗi ngày tôi vẽ ra một ít, và tôi được biết nhiều khuynh hướng khác nhau và nhiều phe phái khác nhau, cũng như là nhiều chuyện và nhiều tên mà đến ngày hôm nay tôi vẫn còn nhớ.

NMH: Những người mà đi qua lại nhà anh, anh nói là thuộc về hai thành phần: Quốc Dân Đảng và Cộng Sản Đông Dương. Anh có nhớ tên nào không?

NP: À tôi nhớ chứ. À chẳng hạn như về phía trí thức, mà có bằng cấp cao hơn đó, thí dụ như cụ Nghiêm Toàn thì tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm, về sau này là Hiệu trưởng trường Gia Long. Một vài ông khác nữa, mà cùng lớp với cụ Toàn, như cụ Hoàng Minh Giám chẳng hạn.

NMH: Cụ Giám hồi đó là thuộc thành phần nào?

NP: Cụ Giám thì không bị bắt. Nhưng mà, nhưng mà cụ Giám thì lại thuộc phe thiên tả, là đảng viên đảng Xã hội Pháp SFIO (Section française de l'Internationale ouvrière hay Phân bộ Pháp quốc của Công Nhân Quốc tế) cho nên hồi đó là cụ Giám nổi lắm. Còn cụ Toàn thì là một trong những người lãnh đạo một phái trí thức ở trong Việt Nam Quốc Dân Đảng thời ông Nguyễn Thái Học.

NMH: Thế còn ở phía Đông Dương Cộng Sản Đảng?

NP: Phía Đông Dương Cộng Sản Đảng thì có một vài người, thí dụ như

là ông..., tôi chỉ còn nhớ bí danh của ông ấy, còn tên thật ông ấy là gì, tôi không nhớ, là ông Thanh. Ông ấy là một công nhân kỹ thuật của ngành công chánh. Về sau này, ông ấy là một trong những người xây dựng những cái xưởng luyện, xưởng đúc, những cái xưởng luyện từ, nghĩa là xưởng luyện kim đó, ở vùng Thanh Hoá, trong những năm từ 48 cho đến 54.

NMH: Mấy ông đó thì sự liên hệ giữa họ ra sao?

NP: Họ, lúc đầu thì họ với nhau rất là thân thiết. Thế nhưng mà họ chia ra thành từng nhóm: khuynh hướng này, khuynh hướng khác. Có những người kể lại những chuyện họ đánh nhau, hai bên Quốc – Cộng đánh nhau ở nhà giam, ở nhà giam Hỏa Lò Hà Nội ra làm sao, rồi đánh nhau ở ngoài đảo ra làm sao. Những chi tiết ở ngoài đảo thì tôi không nhớ. Nhưng những chi tiết, một vài chi tiết ở nhà giam Hỏa Lò Hà Nội thì tôi còn nhớ.

NMH: Anh có thể kể?

NP: Thời những năm 31–32 ở nhà giam Hỏa Lò thì có hai phe Quốc – Cộng: một bên là Quốc Dân Đảng, một bên là Cộng Sản. Thì bên Quốc Dân Đảng có mấy người thanh niên trí thức cầm đầu, trong số đó, tôi còn nhớ một ông, tên là ông Nguyễn Văn Viễn là bên Quốc Dân Đảng. Và bên Cộng Sản, thì lúc bấy giờ là ông Đặng Xuân Khu.

Thì đến ngày, tôi còn, bây giờ tôi còn nhớ một chuyện xung đột, là ngày 1/5 hình như là vào năm 31, hay 32 gì đó, tôi không nhớ rõ. Trước khi mà các ông ấy bị đưa đi đây ở Côn Đảo, thì bên Cộng Sản kỷ niệm ngày 1/5 rất là lớn, và vẽ lên trên tường hình Các Mác, Lênin với dấu hiệu búa – liềm.

Bên Quốc Dân Đảng thì họ không tổ chức cái đó. Và họ chia hẳn ra làm làm hai phe, một phe bên này phòng, một phe bên kia phòng. Bên Cộng Sản người ta làm theo nghi thức của người ta, thì bên này làm khán giả và chế nhạo.

Thì tôi còn nhớ bên này, sau khi mà bên Cộng Sản nó làm những cái thủ tục: hát quốc tế ca, rồi làm các thủ tục và thuyết về Chủ nghĩa Lênin, chủ nghĩa à Chủ nghĩa Mác và Chủ nghĩa Lênin. Sang đến cái phần giải đáp thì bên Quốc Dân Đảng hỏi: thế thì thủy tổ loài người là ai theo thuyết của Darwin; thì bên kia nói rằng: thủy tổ của người theo Darwin là khi lên thành người. Thì bên này cười ầm lên và bắt đầu tranh luận. Đến một lúc tranh luận sôi nổi thì bên Quốc Dân Đảng đưa khẩu hiệu như thế này: “Lênin không tóc, Các Mác rậm râu.” Và từ đó là hai bên xông sang đánh nhau.

NMH: Nhưng mà anh bảo, khi mà họ ở, đi đến nhà anh sau năm 31, tức là sau khi cả hai bên bị giam đó. Thì anh thấy là họ có liên hệ tốt, hay là họ vẫn chia rẽ, cãi nhau?

NP: Anh cho tôi nói tiếp về sau cái chuyện đánh nhau ở trong tù. Sau cái chuyện đánh nhau đó, thì có một số người khoẻ mạnh đứng ra can, can gián đôi bên. Thì cuộc đánh nhau ấy nhỏ thôi. Bởi vì họ sợ cai ngục Pháp nó biết thì tất cả đôi bên đều bị kỷ luật.

Thì sau đó đôi bên giảng hòa với nhau và giao hẹn rằng, bây giờ chỉ tranh luận thôi. Thì bên ông Trường Chinh bên Cộng Sản, bên Cộng Sản Trường Chinh là người đầu tàu, thì đưa ra. Lúc bấy giờ chưa phải ông Trường Chinh – là ông Đặng Xuân Khu thôi. Ông Đặng Xuân Khu thì phụ trách, coi như là lý thuyết gia trưởng của bên Cộng Sản, giải thích về Chủ nghĩa Darwin. Thì bên phía Quốc Dân Đảng, ông Nguyễn Văn Vĩnh phi bác cái đó, và đưa ra một chủ thuyết khác. Cái chủ nghĩa này là: chủng loại sinh tồn và tiến hóa hoàn toàn, nghĩa là thuyết tiến hóa.

NMH: Thuyết Darwin thì cũng là thuyết tiến hóa?

NP: Nhưng thuyết tiến hoá của Darwin là cá lớn nuốt cá bé, là các sinh vật tiêu diệt lẫn nhau mà sống. Còn bên ông Vĩnh thì đưa ra cái thuyết khác. Ông Vĩnh và các đồng chí của ông ấy thì đưa ra cái thuyết là tiến hóa không tiêu diệt lẫn nhau. Những chủng loài nào mà tiến hóa hơn thì lợi dụng và khai thác những chủng loài yếu hơn mà sống. Họ chứng minh rằng, loài người không phải là do loài vật mà thành. Cho nên chỉ có những bộ lạc thật là sơ khai mới ăn thịt lẫn nhau thôi. Còn loài người mà bắt đầu có văn hóa, văn minh thì người ta khai thác lẫn nhau.

Chính ở cái chỗ đó mà sau này cái thuyết chủng loại sinh tồn và tiến hóa được chuyển thành ra thuyết Dân tộc Sinh tồn. Và đó là thuyết mà đảng Đại Việt Quốc Dân Đảng sau này dùng làm chủ thuyết.

Bây giờ sang câu hỏi thứ hai của anh, là sau thời kỳ 1936, các ông ấy ở tù về. Thì bên Quốc Dân Đảng ở đâu, gốc ở đâu thì về nơi đó. Và cái chính quyền Pháp lúc bấy giờ, người ta cũng tìm cách giải quyết công ăn việc làm cho những cựu tù chính trị Pháp đó.

Một số người thì về ở làng mình và tìm cách mở trường dạy học, hoặc là sửa đổi phong tục ở trong làng xóm của mình. Một số người khác nữa thì được xếp làm những tiểu công chức ở các thị xã, các tỉnh lỵ,

một số người đi dạy học trường tư, hoặc trường công.

Còn về phía bên Cộng Sản thì người ta có cái tổ chức quốc tế của người ta. Và nhất là cái tổ chức của đảng Cộng Sản Pháp giúp đỡ. Người ta, lần lần người ta, sau khi người ta bắt liên lạc được với đảng Cộng Sản Pháp và Quốc tế Cộng Sản, thì người ta ra hoạt động công khai, người ta có cơ quan.

Ở Hà Nội, đảng Cộng Sản, chi bộ Cộng Sản ở Bắc Kỳ – trụ sở phố Hàm Long, hồi đó là đường Doudart de Lagrée, sau này đổi tên là đường Hàm Long, hình như số 5. Tôi không nhớ rõ lắm. Nhưng trong các văn kiện của lịch sử đảng có ghi rõ điều đó. Còn ở trong Nam, ở Sài Gòn thì cũng ra công khai. Xứ bộ miền Nam cũng ra công khai. Những tổ chức đó sinh hoạt với tư cách là những tiểu tổ của đảng Cộng Sản Pháp.

Riêng ở Trung Kỳ, vì là cái chế độ nửa bảo hộ, nửa Nam triều, cho nên đảng Cộng Sản không được ra công khai. Và những người gốc ở Trung Kỳ, phần lớn không được ra khỏi địa giới của Trung Kỳ; chỉ có một số nhỏ mà có bảo lãnh thì mới có thể được đi ra hoạt động ở, hoặc là vào miền Nam, hoặc là ra ngoài Bắc.

Trong số những người được phái vào hoạt động ở Trung Kỳ đó, thì có những ông như ông Lê Duẩn, vốn trước kia đã là, hình như là thường vụ trung ương ở miền Nam. Và trong đó có cả ông Nguyễn Văn Linh gốc Bắc Kỳ, nhưng mà ở lại hoạt động, được phái vào để hoạt động ở trong Nam.

Trong khi những đảng viên Cộng Sản đi vào tổ chức một cách qui củ như thế và họ hoạt động hai mặt: một mặt là công khai hợp pháp và một mặt là bí mật bất hợp pháp. Về công khai hợp pháp thì họ có những cơ quan ngôn luận bằng tiếng Pháp là Le Travail ở Hà Nội, do ông Trịnh Văn Phú và ông Nguyễn Văn Viên làm chủ biên. Và ở miền Nam thì có tờ La Lutte là tờ Tranh Đấu cũng bằng tiếng Pháp luôn.

Nam Kỳ thì được hưởng chế độ rộng rãi hơn ở Bắc Kỳ, vì Nam Kỳ là

thuộc địa được luật pháp của chính quốc Pháp, cho nên báo chí tự do và không bị kiểm duyệt, theo cái nghị định hình như là 188..., theo cái sắc lệnh, theo cái luật của Pháp năm – hình như là năm 1881, nếu tôi

nhớ không nhầm. Điều này phải kiểm tra lại.

Còn báo chí ở Bắc Kỳ, nói nói cho đúng ra ở Hà Nội, thì vẫn bị kiểm

duyet, ngoài tờ Le Travail bằng tiếng Pháp, thì còn tờ Tin Tức bằng tiếng Việt do ông Trần Huy Liệu làm chủ biên. Ông Trần Huy Liệu là một người Quốc Dân Đảng, nhưng sau khi ở đảo về thì hợp tác với đảng Cộng Sản Đông Dương.

NMH: Hợp tác, hay là vào đảng Cộng Sản Đông Dương?

NP: Hợp tác, chứ không vào đảng.

NMH: Như vậy đó là quyết định cá nhân của ông Trần Huy Liệu?

NP: Vâng, quyết định cá nhân.

NMH: Chứ đảng không có cái kỷ cương gì hết, không có chính sách?

NP: Vâng, bởi vì rằng lúc bấy giờ, Quốc Dân Đảng coi như tạm không có đầu, không còn tổ chức nữa. Ngoài cái bộ phận hải ngoại, mà sau này được nghe nói là ông Giáo Giản, tức là ông Vũ Hồng Khanh trốn sang Côn Minh và một số nhỏ các đồng chí của ông ấy. Thì cái bộ phận ở hải ngoại đó, thì được bảo trợ của Trung Hoa Quốc Dân Đảng. Đây là nói về hai bên Quốc – Cộng.

Trong cái thời kỳ đó, thì hoạt động mà nổi nhất, mà được quần chúng biết đến nhiều nhất, là những phần tử trí thức như ông Hoàng Minh Giám mà tôi đã nói, và những ông khác, như là ông Phan Thanh, một trong những giáo sư chính của Trường Thăng Long, và bạn của ông Hoàng Minh Giám. Ông Bác sĩ Phạm Hữu Chương, ông Kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện, và một số người khác nữa là đảng viên đảng SFIO, tức là một chi nhánh của đảng Xã Hội Pháp.

Họ hoạt động công khai, cùng với lại những người xã hội khác mà quốc tịch Pháp. Các ông ấy ra tranh cử vào các hội đồng, vào hội đồng thành phố. Đến khi mà có phái viên của đảng Cộng Sản Pháp, là Justin Godart sang quan sát các vấn đề ở Đông Dương và nhất là ở Việt Nam thì có những vụ, những cuộc biểu tình lớn, trước hết là đi đón ông Godart và sau đó là để mắt...

NMH: Godart là?

NP: Godart.

NMH: Godart thì lấy cái tên của nhà...

NP: Justin Godart.

NMH: Có phải Godart lấy tên đặt cái nhà, nhà Magazin Godart

NP: Không phải, không phải, không phải. Nhà Godart kia, nó là một cái comptoir buôn bán của Pháp, bách hóa của Pháp, về sau thành ra công ty L.'U.C.I.A (Union Commerciale Indochinoise et Africaine) của Pháp. Ông này là Justin Godart, viết Justin.

NMH: Cũng giống như vậy?

NP: Không, viết khác: Dúyt Tanh là: J.U.S.T.I.N, Gô-đa viết G.O.D.A.R.T. Và sau đó có một nữ, có một nhà báo nữ nữa là Andrée Viollis thì lại viết cái quyển Indochine SOS.

Cái thời kỳ ấy là thời kỳ đảng Xã Hội, chi nhánh của đảng Xã Hội Pháp ở Bắc Kỳ và ở Đông Dương đã hoạt động rất mạnh. Và cái tư tưởng xã hội, do đó mà lan tràn ở Đông Dương và nhất là ở cả ba kỳ Nam, Trung, Bắc. Cái tư tưởng xã hội lúc bấy giờ nó lan tràn rộng rãi. Cuộc biểu tình mà đón rước ông Godart lên tới hàng, lên tới cả chục ngàn người. Và những buổi diễn thuyết của ông Godart, nghĩa là nhiều ngàn người, thì gây lên phong trào rầm rộ.

Ít lâu sau, vài năm sau thì ông Phan Thanh, Giáo sư Phan Thanh chết, thì đám tang của Giáo sư Phan Thanh cũng trên 10.000 người, thì thành ra một đám rất lớn. Đó là đám tang lớn thứ nhì, sau, khi sau đám tang của cụ Phan Chu Trinh và những cuộc biểu tình bãi khoá tiếp theo.

Sau cái khi mà ông Phan Thanh chết một thời gian, thì ông, có một ông giáo sư khác cũng của trường Thăng Long, là ông Nguyễn Bá Húc chết thì đám tang cũng lớn lắm. Và bọn thiếu niên chúng tôi đi theo, đi xem đám tang đó. Và đi thì rất lấy làm thích thú, khi thấy các đồng chí của người, những người chiến sĩ Xã Hội đó được quàn ở những nơi công cộng, để công chúng đến viếng. Các chiến sĩ Xã Hội đứng quanh: như là Bác sĩ Phạm Hữu Chương, như là ông Kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện và ông Hoàng Minh Giám. Các ông ấy đều cầm gươm, để mà đứng canh ở hai bên áo quan.

Tôi còn nhớ những cái buổi ấy, tôi và các bạn tôi đứng xem, nghĩa là có khi hàng giờ không chán. Đó là về các đảng. Nhưng mà quan trọng hơn, là có mấy tờ báo, trước hết là tờ Ngày Nay.

NMH: Tức là tờ Phong Hóa – Ngày Nay?

NP: Vâng. Là cái sau này tổ chức thành Tự Lực Văn Đoàn. Năm 1931, ông Nguyễn Tường Cẩm lúc bấy giờ là cán sự, cán sự canh nông, agent technique chẳng hạn. Nghĩa là ở đó, lúc bấy giờ chỉ có trường cao đẳng, không có trường kỹ sư. Cho nên các cấp chuyên viên lúc bấy giờ chỉ ra là cán sự canh nông, hoặc là cán sự công chánh, rồi sau này thì chuyên nghiệp trở thành kỹ sư.

Ông Nguyễn Tường Cẩm xin phép ra được tờ Ngày Nay. Cái tờ Ngày Nay nó ra, thì có sự phụ lực trực tiếp của ông Nguyễn Tường Lâm, ông em ruột. Ông ấy là thứ 6 trong gia đình, tên là Nguyễn Tường Lâm, sau này là ông Thạch Lam. Thì hai anh em làm cái tờ báo đó, được mười mấy số đó... hình như là 18 số gì đó, hay là 17, hay 18 số gì đó. Đầu tiên nó là tờ báo hình ảnh theo kiểu Tây. Nó mới quá, cho nên chỉ ra được bấy nhiêu số là hết vốn – các ông bỏ tiền túi ra

các ông làm, hết vốn. Chính cái thời kỳ đó thì ông Nguyễn Tường Tam, sau này là ông Nhất Linh thì dạy học ở trường Thăng Long.

NMH: Lúc đó ông ấy đã đi học Pháp về chưa?

NP: Ông ấy ở bên Pháp về, vào khoảng năm 1931 thì ông về, và ông dạy học ở trường Thăng Long. Ông ấy là cử nhân bên Pháp. Thì cái tờ *Ngày Nay* đó chết.

NMH: Cái mục đích của tờ Ngày Nay để làm gì, các ông ra tờ đó làm gì?

NP: Các ông ấy ra cái tờ *Ngày Nay* đó là làm báo theo kiểu mới, dùng cái kỹ thuật mới của thế giới lúc bấy giờ. Thì ra một cái loại magazine đó, thì để mà vừa để mà... viết, giới thiệu cách viết văn kiểu mới. Không viết văn biền ngẫu của kiểu các cụ Nam Phong nữa. Và trình bày những cái kiến thức mới – kiến thức Tây phương.

Thật ra thì cái phong trào này, cái phong trào mà các ông, mấy anh em nhà Nguyễn Tường đó đưa ra đó, là các ông ấy muốn kế tục cái chủ trương, đường lối của ông Phan Chu Trinh, là chủ trương canh tân, Âu hóa. Sau khi mà ông Nguyễn Tường Cẩm làm tờ báo đó, và bỏ tiền túi ra làm, hết vốn, thì ông Nguyễn Tường Tam và ông Khải Hưng và ông Nguyễn Tường Long (sau này là ông Tú Ly, rồi thì lấy một tên khác nữa là ông Hoàng Đạo) xin đổi tên cái tờ *Ngày Nay* ấy thành tờ *Phong Hóa*.

Khẩu hiệu của tờ *Phong Hóa*, mà các ông ấy viết ngay lên trên

manchette dưới cái tên, dưới cái tên của tờ báo *Phong Hóa* là: “Dùng

cười cợt để sửa đổi phong tục ...”

Tờ báo *Phong Hóa* đó lúc đầu là nặng về hài hước để mà hấp dẫn. Hài hước thì ngoài viết, còn có những cái tranh biếm họa. Thì tranh biếm họa, khởi xướng cũng chính là ông Nguyễn Tường Tam, những cái tranh đó, ông ấy ký tên là Đông Sự. Và cái những nhân vật như là Lý Toét, Xá Xệ ở đó mà ra.

Lý Toét là nhân vật do ông Nguyễn Tường Tam đặt ra. Và Xá Xệ là cái nhân vật do ông Hoàng Đạo đặt ra. Sở dĩ ông Xá Xệ – ông Hoàng Đạo, tức là ông Nguyễn Tường Long đó, đặt ra ông Xá Xệ vì là ông Hoàng Đạo đã... ông Nguyễn Tường Long đã làm, đã ngồi trong các tòa án ở trong Nam.

Sau một thời gian, còn thêm nhân vật thứ ba ở trong cái bộ, trong cái cái cặp bài trùng Lý Toét – Xá Xệ là còn chú Ba Ếch nữa.

Anh Ba Ếch là đại biểu cho người dân lao động bình thường của miền Nam. Thì cái tờ *Phong Hóa* đó, trụ cột là ông Nguyễn Tường Tam, lấy bút hiệu là Nhất Linh, và một người bạn khác là

ông Khái Hưng, bút hiệu là Khái Hưng, tên thật là Trần Khánh Dư. Ông này là một trong những người, mà đồ tũ tài Pháp đầu tiên ở Hà Nội, nhưng không đi vào làm quan.

Thời đó mà đồ tũ tài Pháp thì được đặc cách bổ tri huyện ngay nếu muốn, hoặc là làm Tham tá Phủ Toàn Quyền, rồi thì lên biên tập viên Phủ Toàn Quyền rất mau. Nhưng ông Khái Hưng nhất định đi vào con đường văn nghiệp.

Về thơ trào phúng thì có ông Tú Mỡ, tên thật là Hồ Trọng Hiếu. Về chất báo ở trong đó thì những bài có tính cách nghị luận, hoặc là thời sự, mà chất, tôi nói là chất báo nhiều nhất đó, thì là ông Tú Ly.

Về tổ chức trị sự, tức là management đó, thì một người bạn của các ông ấy, là ông Nguyễn Trọng Trạc, có bút hiệu – sau này ông ấy lấy là Xích Đạo. Nhưng ông Nguyễn Trọng Trạc trong cái tờ báo đó, thì ông ấy chỉ quản trị về tài chính. Điều này rất là quan trọng, vì các báo ở Việt Nam hồi đó chưa có ai quan tâm tới cái việc quản trị tài chính hết. Và quảng cáo, cũng như phát hành thì ông Nguyễn Trọng Trạc lo hết cái phần đó.

Trong tờ báo thì ông Nguyễn Trọng Trạc cũng có một mục riêng của ông ấy, là cái mục, nhưng mục này là ông Nguyễn Trọng Trạc phụ trách, nhưng mà cũng có nhiều ông khác giúp vào. Là các ông ấy đọc những tờ báo tiếng Việt khác, thì những câu văn nào mà trúc trắc dùng chữ sai, hoặc là đặt câu không rõ ràng, luộm thuộm, thì các ông ấy trích ra và các ông ấy chế nhạo. Thì cái mục đó là mục đả sạn, cái người, cái bút hiệu dùng chung cho cái mục đó là Hàn Đãi Sạn. Dần dần rồi thì các ông ấy đưa đi, chuyển sang văn học. Bắt đầu là những tiểu thuyết của ông Khái Hưng, thơ của ông Thế Lữ và những truyện ngắn, truyện trinh thám của ông Thế Lữ, rồi những truyện ngắn của ông Thạch Lam.

Thế đến một thời kỳ mà các ông đả kích quan lại dữ tợn quá, tờ báo *Phong Hóa* bị đóng cửa. Thì các ông ấy lại lấy lại giấy phép *Ngày Nay*, giấy phép tờ *Ngày Nay* cũ của ông Nguyễn Tường Cầm. Thì... thì sau một thời gian ngắn bị đóng cửa thì các ông ấy ra cái tờ *Ngày Nay*. Và tờ *Ngày Nay* thì nó chuyển sang chính trị nhiều hơn, và cái phần đả kích, nó cũng bớt mạnh hơn.

Với cái tờ *Phong Hóa* thì ông, các ông Khái Hưng, Nhất Linh vẫn giữ cái biệt hiệu sang tờ *Ngày Nay*. Nhưng mà đến ông Hoàng Đạo thì sang tờ *Ngày Nay*, thì ông ấy bảo Tú Ly là cái giờ xấu quá, là cái giờ xấu nhất, thì bây giờ ông ấy lấy cái giờ tốt nhất là cái giờ Hoàng Đạo. Thì cái tên Hoàng Đạo của ông Nguyễn Tường Long chỉ có từ khi đổi tờ *Phong Hóa* sang *Ngày Nay*. Sang đến ở những...

NMH: Nhưng mà tờ *Ngày Nay* là khoảng năm nào, anh có nhớ?

NP: Vào khoảng 1936 thì phải.

NMH: Đó, đương nói chuyện về ông Hoàng Đạo, ông ấy chạy sang kia, ông ấy đổi cái tên đó, báo *Phong Hóa* – *Ngày Nay* sang cái tờ *Ngày Nay* thì vào khoảng 36 đó.

NP: Ủ...

NMH: *Thôi bây giờ xin ông tiếp tục nói đi, cái chuyện từ năm 36 đấy, vào vụ sang đến tờ Ngày Nay rồi đấy.*

NP: Sang đến tờ *Ngày Nay* thì khuynh hướng chính trị của ông dần dần là rõ rệt. Nhất là với những bài, sau khi các ông ấy thảo luận với nhau thì ra những cái bài xã luận của ông Hoàng Đạo đó, viết thành series (loạt bài) ra. Thì những cái loạt bài xã luận của ông Hoàng Đạo đó, nó có đặt những vấn đề như thế này.

Thuộc địa ký ước là nói về cái chủ nghĩa thực dân của Pháp, đăng nhiều kỳ, đấy là một cái topic (đề tài).

Cái topic thứ hai, topic khác, là *Bùn lầy, Nước đọng*. Nói về những cái trì trệ ở trong nông thôn. Cái gián tiếp nói đến bộ máy cai trị của Pháp, nhưng mà trực tiếp là nói đến cái nạn cường hào, mà thay mặt chịu sự chỉ huy của nền cai trị của Pháp mà trực tiếp với nông thôn. Và một phần khác nữa, là khuyến khích cái giới trí thức sau lũy tre xanh, để họ, khuyến khích họ đi vào con đường canh tân.

Một cái topic thứ ba nữa, là *Công dân Giáo dục*. Nói về quyền của người dân và bốn phận của người cai trị.

Một topic khác nữa, là vạch ra một cái phương hướng cho giới trẻ, để mà tiến thân, để mà mà xây dựng cuộc đời của mình. Cái đó là *Mười điều tâm niệm*. Thì trong tất cả những cái loạt đó, thì chỉ có *Mười điều tâm niệm* được đưa vào đường đó. Và thường thường người ta chỉ biết ông Hoàng Đạo qua cái *Mười điều tâm niệm*, mà người ta không biết qua, không biết tới những loạt kia.

Với những cái đề tài đã thảo luận ở bên trong như thế, rồi ông Hoàng Đạo viết ra hàng loạt bài xã luận như thế. Thì họ bắt đầu, họ đi sang hoạt động chính trị. Hay là nói theo từ lúc bấy giờ là hoạt động cách mạng.

NMH: *Nhưng hoạt động cách mạng có tổ chức gì không, hay là họ bắt đầu tổ chức công khai?*

NP: Hoạt động cách mạng của nhóm Tự Lực Văn Đoàn này, nó có hai phần, cũng một phần công khai hợp pháp: về văn học thì nó là Tự Lực Văn Đoàn, về xã hội nó là Hội Ánh Sáng. Hội Ánh Sáng thì do những ông, như là ông kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện, Hoàng Như Tiếp phụ trách. Thì đã đưa ra một loạt kiểu mẫu, và lập hẳn một cái làng Ánh Sáng ở bãi Phúc Xá. Thì cái đó rất là thành công, giúp cho những dân

nghèo, dân lao động có được ngôi nhà ở sạch sẽ, rẻ tiền và hợp vệ sinh.

NMH: Thế nhưng mà cái làng Ánh Sáng, với phong trào làng Ánh Sáng, tức là về xã hội?

NP: Về xã hội.

NMH: Thế còn cái phong trào Tự Lực Văn Đoàn là văn hoá?

NP: Về văn hoá.

NMH: Thế còn chính trị thì sao?

NP: Về chính trị, cách mạng thì các ông ấy tổ chức một đảng, gọi là đảng Đại Việt Dân Chính.

NMH: Đó là giai đoạn nào, năm nào, anh có nhớ không?

NP: Việc đó bắt đầu từ năm một ngàn... theo tôi được biết, sau – tôi chỉ biết sau thôi. Bởi vì lúc đó, tôi còn đi học, còn nhỏ, tôi không biết. Thì tôi không biết rõ, nghĩa là tôi không được can dự vào. Thì sau này, tôi được biết rằng nó bắt đầu thai nghén từ năm 1937, đến năm 1938 thì đi vào tổ chức, và đến 1939 thì nó hình thành rõ rệt.

Bộ phận nòng cốt của Đảng Đại Việt Dân Chính thì phần lớn là những người đã học xong ở bậc cao đẳng và đại học.

Trong số đó có một số, như là những người, như là ông, những ông Kiến trúc sư Nguyễn Cao Luyện, Hoàng Như Tiếp, là về bên kiến trúc.

Về bên hội hoạ thì những ông như ông Tô Ngọc Vân, ông Nguyễn Gia Trí, ông Nguyễn Tường Lân, đấy là bên trường Hội Hoạ.

Bên trường đại học, thì có những sinh viên, học những năm cuối của trường đại học, mà sau này trở thành bác sĩ. Cũng có những người mà phải bỏ ngang, không thành bác sĩ. Như bây giờ còn sống ở ngoài Bắc là Bác sĩ Đỗ Đình Định. Ở trong này, mà chết rồi, thì như là Bác sĩ Nguyễn Tiến Hỷ. Nếu tôi không lầm thì bác sĩ Phan Huy Đán – tên thật là Phan Huy Đán, sau này đổi tên là Bác sĩ Phan Quang Đán – cũng ở cái bộ phận trường Y. Dược sĩ cũng có một số nữa, tôi không nhớ tên.

Về bên công chức cao cấp, nghĩa là gọi là cao cấp đối với ngạch bản xứ thôi, nhưng mà đối với Pháp thì là ngạch, nó gọi là latéral (ngang hàng, tương đương), tức là mấy ông tham. Thì trong đó những ông, như ông Nguyễn Cao Minh (hình như là anh ruột của Bác sĩ Nguyễn Cao..., à của Giáo sư Nguyễn Cao Hách), ông Nguyễn Bình Tuyên, tôi không biết ông còn sống không, nhưng mà trước đây định cư ở bên Canada. Và một số khác nữa, nếu cần thì tôi sẽ nhớ lại và tôi lập lại danh sách cái đảng Đại Việt này, đảng Đại Việt Dân Chính này...

NMH: Nhưng ông không nói đến họ, anh em nhà Nguyễn Tường gì cả ... Họ có tên trong đó không?

NP: Không, các ông ấy là những người sáng lập rồi, và là chủ chốt rồi.

NMH: Là những ông nào, bởi vì có thể ông Cẩm có trong đó, hay là...

NP: Không, ông Cẩm không có trong đó.

NMH: Đó, vì thế...

NP: Bởi vì ông Cẩm, ông Cẩm lúc bấy giờ đi xa rồi, vào trong Nam rồi. Ông Cẩm lúc bấy giờ làm, cái thời kỳ đó thì ông Cẩm làm Giám đốc Thảo Cầm Viên Sài Gòn, tức là sở thú đó.

NMH: Thế như vậy, hồi đó thì có độ ba ông thôi?

NP: Vâng, chỉ có ba ông thôi. Còn ông Thạch Lam thì ông ấy không

hoạt động đảng. Cũng như ông Thế Lữ không hoạt động đảng. Ông Tú Mỡ không hoạt động đảng. Các ông ấy chỉ riêng, giữ riêng ở cái bộ phận văn học thôi.

NMH: Thế mà có tổ chức lãnh đạo, hay là có Ban Trung ương Đảng đảng hoàng không?

NP: Có tổ chức, có lãnh đạo, có cờ. Nhưng mà tôi không nhớ được cái màu cờ đó.

NMH: Anh có nhớ tổ chức như thế nào không. Bởi vì tôi phỏng vấn mấy ông mà các cái đảng khác ấy, chưa ông nào nói cho tôi được cái tổ chức nó như thế nào cả. Ông nào cũng chỉ nói cái tổ tam tam chế thôi, không nói... Anh có nhớ cái tổ chức của đảng Đại Việt Dân Chính, bởi mấy ông này là trí thức, thì không biết mấy ông có làm tổ chức cho nó qui mô hơn không?

NP: Ở theo chỗ tôi biết, thì ông Hoàng Đạo ông ấy học luật, cho nên, và ông ấy đã nghiên cứu các đảng phái. Thí dụ như nếu mà anh giở cái bộ báo *Ngày Nay* ra, thì anh thấy ông ấy giới thiệu một loạt cái đảng ở bên Pháp, và nhiều đảng khác nữa ở trên thế giới. Và ông ấy đã nói, ông đã giới thiệu cả những nước Cộng Sản và những nước xã hội chủ nghĩa Bắc Âu, gọi là bốn nước Bắc Âu. Ông đã giới thiệu tất cả các chế độ như thế rồi, ở trong cái topic mà ông ấy gọi là *Công dân Giáo dục*.

Ông ấy giới thiệu cả đảng Quốc Xã của Hitler. Nhưng mà bởi vì tôi bị cấm, tôi không được tò mò vào những chuyện đảng phái, cho nên tôi không được biết gì hết. Tôi chỉ là, sau này tôi chỉ là một thứ giao liên.

NMH: Bắt đầu lúc nào thì anh bắt đầu liên hệ với các ông ấy?

NP: Là sau 1943. Cho nên cái thời kỳ đó, tôi không biết.

NMH: Tức là từ 36–43, anh không biết. Thế nhưng mà như vậy, anh vẫn không biết là cái tổ chức đảng nó như thế nào, có phải không?

NP: Tôi không biết cái tổ chức đảng nó như thế nào. Nhưng nhất....

NMH: Nhưng ai là lãnh tụ, có ai là cái người đứng đầu?

NP: Cái người đứng đầu, cái người đứng đầu chính là ông Nguyễn Tường Tam. Vâng, và lúc bấy giờ thì, sau này tôi được biết đó, theo nhận xét của tôi, ông Nguyễn Tường Tam lúc bấy giờ là người rất sáng suốt, và rất có óc tổ chức.

Mà về phần nghiên cứu thì đã có ông Hoàng Đạo, ông nghiên cứu về các đảng ở bên Pháp và trên thế giới. Sở dĩ mà họ nghiên cứu nhiều về các đảng phái của Pháp, là vì ở mình là thuộc địa của Pháp, cho nên phải biết cái luật lệ của Pháp, theo đó mà làm việc. Thì cái phần này thì phải hỏi những người, những đảng viên của đảng Đại Việt hiện nay còn sống, mà ở lứa tuổi trên dưới 80, thì tôi còn tìm được vài người, rồi sau này chúng ta sẽ cố gắng để tìm hiểu.

NMH: Phải hỏi ngay, không có thì muộn rồi.

NP: Vâng, cho các ông ấy nói ra. Mà tôi biết hiện bây giờ còn một ông đang ở Canada. Còn những đảng viên hồi đó mà biết đó, hồi đó hoạt động đó, thì một vài người chết rồi, như anh đã lo sợ rằng những người còn sống cũng đi theo luôn.

Thì một trong những người đó, mà tôi biết từ Hà Nội những năm trước 45, là thí dụ như là ông Nguyễn Văn Kiếu, Sáu Kiếu, anh ông Thiệu. Và nếu mà ông Phan Huy Đán, ông ấy chịu cho phỏng vấn thì chúng ta cũng cần phải nói đến ông Đán. Còn một, ngoài ra thì người hiểu biết nhiều hơn tôi thì chắc chắn là Bác sĩ Nguyễn Tường Bách, tức là em út của ông Nhất Linh.

NMH: Tôi có phỏng vấn ông ấy rồi.

NP: Thì không, tôi không hiểu rằng, hồi đó ông có tham gia không. Hay là mấy ông anh không cho ông ấy tham gia.

NMH: Ông có nói với tôi là ông ấy quản trị cái tờ Ngày Nay, mà anh thì nói là ông ông Nguyễn Trọng Trạc quản trị, lo vấn đề Ngày Nay, tôi không hiểu được là...

NP: Đây là ông Nguyễn Tường Bách là chủ nhiệm, chủ nhiệm cái tờ Ngày Nay loại mới. Là tức là ra vào khoảng mùa Xuân năm 1945, sau

khi Nhật đảo chính Pháp.

NMH: À, vâng, vâng.

NP: Thế là *Ngày Nay* bộ mới.

NMH: *Tại sao, lúc bấy giờ ông Trạc làm gì?*

NP: Ông Trạc vẫn làm uỷ viên trị sự.

NMH: *Tại sao lại có cái sự thay đổi như vậy. Tại sao ông Trạc ông đương quản trị, bây giờ lại có một ông chủ nhiệm Bách?*

NP: Thì trước kia chủ nhiệm là ông Nguyễn Tường Tam, thì ông Trạc vẫn tiếp tục làm trị sự. Nhưng mà sau đến cái thời 45 thì gọi đổi là uỷ viên trị sự. Và chủ bút cái tờ *Ngày Nay* ấy, là ông Khái Hưng.

NMH: *Vâng. Anh cho biết tiếp những cái hoạt động đó, cái cái diễn trình phát triển của đảng Đại Việt, mà những chuyện mà anh biết là như thế nào, từ đó về sau ra sao?*

NP: Đến cuối năm 39, không, trong năm 39 thôi, chứ không phải cuối năm 39, thì cái tình hình thế giới nó căng thẳng rồi. Đảng Quốc Xã của Hitler đã bắt đầu gây sức ép ra nước chung quanh, và cái nguy cơ Chiến tranh Thế giới Thứ 2 sắp sửa xảy ra. Thì các ông ấy thấy rằng, đảng Đại Việt Dân Chính phải phân hoá ra làm nhiều đảng khác, với những khuynh hướng khác, từ cực hữu sang cực tả, để mà đối phó với tình hình và các cái thế lực chi phối tình hình Đông Dương. Điều này, tôi được ông Hoàng Đạo giảng cho về sau.

NMH: *Vâng, và họ phân ra như thế nào, thưa anh?*

NP: Họ phân ra: tả, hữu và trung. Ở chính giữa thì là Dân tộc. Dân tộc ấy, sau này là Đảng Duy Dân. Cho nên Đảng Đại Việt Duy Dân, chủ thuyết là Dân Tộc. Mà khi mà người ta nói dân tộc là Duy Dân. Duy Dân là một từ ở trong những cái đường lối mà cụ Phan Bội Châu đưa ra.

NMH: *Mà ai lúc bấy giờ làm Đảng trưởng Duy Dân lúc bấy giờ?*

NP: Lúc, đảng Duy Dân thì xuất hiện về sau. Nhưng mà cái người được giao cho...

NMH: *Nhưng mà tách ra là tách ra, nhưng mà đảng Duy Dân lúc bấy giờ chưa có?*

NP: Không, có chứ, nó nó có như là, như là cái embryo (bào thai), tức là cái nhân tố đầu tiên đó, thì cái người cán bộ chủ chốt mà làm việc với ông Tam, để làm cán, để làm đảng Duy Dân là ông Nguyễn Ngọc Thanh (?).

NMH: *Nguyễn Ngọc Thanh (?), có phải về sau trở thành Lý Đông A không?*

NP: Về sau, tức là lấy biệt, lấy bí danh là Lý Đông A.

NMH: *Tức là giai đoạn đó là năm một ngàn chín trăm...*

NP: ... ba chín.

NMH: 39, vâng...vâng. Thế thì cái vụ Nhật đảo chánh năm 1941, mà ông Nguyễn Ngọc Thanh (?) này có liên hệ với cái Phục Quốc Quân đó, chiếm Lạng Sơn rồi về sau bị Nhật lừa, rồi nó phản lại, rồi thì chạy sang Tàu?

NP: Không... cái Phục Quốc Quân khác.

NMH: Thì đấy.

NP: Và, và...

NMH: Sau có dính ông này nữa?

NP: Không. Tôi e rằng tôi không biết đến chuyện này.

NMH: Theo ông Hoàng Văn Đào thì ông bảo có ông này, thì ông ấy chạy sang...

NP: Theo chỗ tôi biết thì không, theo chỗ tôi biết thì ông Nguyễn Ngọc Thanh (?) không có dính dáng với Phục Quốc quân.

NMH: Vâng. Thế nhưng mà ông, cái ông làm đảng Duy Dân, mà về sau này ông mới làm đó, là ai?

NP: Không, nó có từ hồi đó chứ. Nhưng mà cái lý thuyết đưa hẳn ra về sau và phát triển về cái bộ phận Duy Dân đó, là thật sự phát triển từ sau khi mà ông Nguyễn Tường Tam và ông Nguyễn Ngọc Thanh (?) được thả ra ở nhà giam Liễu Châu năm 1943.

Như Phong 2 – VP-MH-A060

NMH: Mời anh nói lại về cái vụ mà bây giờ anh biết, về phía thi hành hiệp ước đó của phía Tàu?

NP: Khi thi hành cái, những cái thỏa hiệp ở hội nghị Trùng Khánh, thì về phía Trung Quốc phụ trách giúp cho các phái hữu của các phong trào cách mạng Việt Nam. Còn Pháp giúp cho các phong trào tả phái của Việt Nam. Thi hành thì đấy là ở ngoài. Thế còn ở trong nước thì Pháp chịu mở hết, thả hết các tù chính trị, cả tả lẫn hữu khỏi các trại tập trung của các nhà tù.

Cho nên cái trại tù Bá Vân được giải tán. Trại tù Vụ Bản, trại giam, trại tập trung Vụ Bản cũng được giải tán. Và các tù tả phái thì được thả ra và không bị quản thúc, để đưa về các cái trung tâm hoạt động của họ.

Riêng về tù mà ở Vụ Bản về, thì người nào cũng chịu chế độ quản thúc hết. Nghĩa là không, ngày xưa nó gọi là residence fixe. Bây giờ gọi là, hình như là house arrest đó, hay là... Muốn ra khỏi nơi mình cư trú, mà đơn vị cư trú là làng xã, phải giải về nguyên quán. Nếu mà ở nhà quê

thì giải về làng xã, còn ở thành phố, thì không được ra khỏi cái thành phố mình ở. Những ông, như ông Khái Hưng, ông Hoàng Đạo, ông Gia Trí là bị quản thúc tại Hà Nội, tại nơi cư trú. Còn những ông, như ông Nguyễn Ngọc Xuân thì quản thúc ở quê nhà, là ở Hưng Yên. Chính cái thời kỳ 1943 đó, được thả ra ở nhà giam Liễu Châu thì có ba người: ngoài ông Nhất Linh và ông Lý Đông A ra, còn có một người nữa, sau này tên là Hồ Chí Minh.

Cho nên sau, đến năm 1945, khi cái nhân vật gọi tên là Hồ Chí Minh đó, gặp ông Nguyễn Tường Tam ở bên Tàu về, thì hai người ôm lấy nhau, và ông Hồ Chí Minh đó khóc một cách có vẻ là chân thành. Nhưng mà người ta bảo rằng ông ấy đóng kịch rất giỏi.

Riêng ông Lý Đông A thì sau khi được thả ra, thì mang tất cả, mang những cái gì mà hai ông ấy đã bàn tính với nhau, và đã hoàn thành cái Chủ nghĩa Duy Dân ở trong nhà giam Liễu Châu, thì ông Lý Đông A mang về bằng đường bộ, mang về Hà Nội. Và cái người mà nhận cái, gặp ông Lý Đông A đầu tiên đó, qua những liên lạc đó, thì là ông Hoàng Đạo Nguyễn Tường Long. Gặp nhau ở Hà Nội.

NMH: Như vậy là cái Chủ thuyết Duy Dân đó, là ông Tam với lại ông...

NP: Lý Đông A.

NMH: Gặp nhau. Thế về sau, những quyển sách, như là Chu Tri Lục, với lại Huyết Hoa thì là...

N NP: Cái đó là ông...

NMH: Ai viết?

P: Ông Lý Đông A viết từ sau khi mà về Hà Nội. Và tôi được biết là cái người gần như là thư ký riêng của ông Lý Đông A thời đó, mà ở sát cạnh ông Lý Đông A trong cả năm đó, là ông Nghiêm Xuân Hồng. Và cái người liên lạc giữa ông Lý Đông A và ông Hoàng Đạo là ông Nghiêm Xuân Hồng về phía ông Lý Đông A. Còn về phía ông Hoàng

Đạo sang ông Lý Đông A là tôi.

NMH: Tức là ông, anh có gặp ông Lý Đông A rồi?

NP: Tôi không gặp. Tôi chỉ là người giao liên thôi, chuyển cái này cái khác thôi.

NMH: Mà anh chuyển cho ai. Chuyển sang Nghiêm Xuân Hồng, hay...

NP: Chuyển sang anh Hồng. Cũng có khi chuyển thẳng đến một cái địa chỉ mà các ông ấy quyết định.

NMH: Từ khi nào mà anh bắt đầu trở thành, trong cái cơ hội nào mà anh liên lạc với Hoàng Đạo. Và trong cơ hội nào, mà anh tự nhiên anh trở thành giao liên?

NP: Sau khi ông Hoàng Đạo về, bởi vì tôi họ hàng ở bên bà Hoàng Đạo. Vâng... thì lúc bấy giờ, tôi 20 tuổi rồi. Khi ông Hoàng Đạo đi tù về thì tôi 20 tuổi rồi. Thì tôi có giúp việc ở trên nhà in, tức là nhà in của nhà xuất bản Đời Nay. Cái nhà in ấy thì bà Hoàng Đạo đứng tên.

NMH: Tại sao anh dính dáng thế mà anh lại không dính dáng chính trị, tôi không hiểu. Tại vì người ta vẫn bảo là anh làm chính trị, mà anh cứ chối anh

không làm chính trị?

NP: Không, cái đó là do sự ngăn cấm của ông Hoàng Đạo. Ông Hoàng Đạo nói rằng – điều này ông nói riêng với tôi – bây giờ tôi xin phép để tôi nhắc lại là: ông Hoàng Đạo không thích làm chính trị, ông Hoàng Đạo chỉ thích làm báo thôi.

Và sau khi mà đi tù về, thì ông Hoàng Đạo chỉ thích vừa làm báo, vừa viết văn. Nhưng vì ông Nhất Linh Nguyễn Tường Tam, cho nên ông Hoàng Đạo phải giúp ông Nhất Linh. Thì ông Hoàng Đạo có cho biết rằng, tôi không được, nếu tôi thích làm báo thì theo con đường làm báo, ông ấy chỉ bảo cho. Và ông không cho tôi dính vào tất cả những cái chuyện hoạt động về phía Đảng, hay là cách mạng. Ông bảo con

đường đó không tốt.

NMH: Nhưng mà anh vẫn làm liên lạc viên. Tức là cũng có dính líu?

NP: Vâng, không, nghĩa là trong nhà thôi. Làm tà-lọt, thì ông ấy sai cầm thư đi thì cầm thư đi thôi.

NMH: Nhưng mà tại sao anh biết những chuyện này. Nếu ông không nói chuyện?

NP: Bởi vì họ họp với nhau, các ông họp với nhau. Tôi hầu trà thì tôi nghe thấy.

NMH: Thế rồi sao nữa?

NP: Là vì những cái người mà đến liên lạc với ông Hoàng Đạo, cũng là những cái người mà tôi đã gặp, sau khi có cái cuộc đại xá của Chính phủ Bình dân Pháp. Thí dụ như những ông, như là ông Nguyễn Ngọc Xuân, ông Trịnh Tam Tĩnh.

NMH: Vâng. Thế rồi sau đó thì tình hình đảng đến đâu?

NP: Trong cái thời gian mà ông Hoàng Đạo bị an trí từ 43 cho tới kế tiếp, thì cũng có những cái lần các ông ấy gặp những những người Cộng Sản, qua trung gian của đảng Xã Hội và đảng Dân

Chủ, và là bạn cũ của ông Hoàng Đạo. Họ gặp nhau. Thì trong khi ông Hoàng Đạo đi như thế, thì ông bảo “chú... à cậu đi với tôi, đứng ở bên ngoài để đề phòng cái... nếu mà có bị bắt bớ thì còn biết.” Hoặc là nếu mà các ông ấy họp ở nhà ông Hoàng Đạo, thì tôi tìm cách canh ngoài cửa, bằng cách rằng vận máy học bằng đĩa hát, học tiếng Anh Assimil, hoặc là vận nhạc ầm lên.

NMH: Canh ai, canh canh...

NP: Canh mật thám Pháp, mật thám Pháp và mật thám Nhật. Bởi vì Nhật bắt đường Nhật, mà Pháp bắt đường Pháp.

NMH: Thế rồi cái buổi họp đó, của các ông với Cộng Sản thì có đi đến đâu không?

NP: Tôi không biết. Nội dung với ai, tôi không biết, chỉ biết là họ gặp nhau. Và...

NMH: Tức là giai đoạn 43–44, hay 45?

NP: Từ 43 trở đi.

NMH: 43 đi, thì là có gặp nhau.

NP: Thì sở dĩ mà tôi được đọc những cái tờ *Tạp chí Cộng Sản* và báo *Cờ Giải Phóng*, là chính trong cái hoàn cảnh đó. Và cho đến 1954, tôi còn giữ được một số những cái số báo đó, mà tôi gửi vào Nam bằng tàu thủy, thì cái thùng tài liệu ấy mất. Tôi rất tiếc.

Còn cái những cái bản mà ông Lý Đông A mang về, gọi là một cái tài liệu căn bản, nhan đề là: *Cống hiến và Yêu cầu*. cống hiến tức là những người làm cách mạng ở hải ngoại cống hiến cho cho những người ở trong, những người làm cách mạng ở trong nước. Và những yêu cầu là người ở hải ngoại yêu cầu trong nước làm giúp cho hải ngoại cái gì. Thì cái tài liệu đó, là thủ bút của ông Nhất Linh; có chữ ký của ông Lý Đông A, chữ ký đó bằng mực màu ve. Chữ ký bằng hình như mực tím thì phải. Chữ ký tắt là SH: là Siêu Hải, bí danh của ông Vũ Hồng Khanh. Một chữ ký khác, là của ông Nghiêm Kế Tổ là đại diện cho Thanh niên Cách mạng Hải ngoại ở Trùng Khánh xuống. Nhưng mà ông Nghiêm Kế Tổ – tôi nói thêm một chút – là coi như là phái viên của đảng Trung Quốc Quốc Dân Đảng và phía Tưởng Giới Thạch ở trường...

NMH: Hoàng Phố?

NP: Không, trường quân chính riêng, trường chính trị riêng ở trên Trùng Khánh, phái về để mà giúp cho phía ông Vũ Hồng Khanh và ông Nguyễn Tường Tam.

Thì đem về trong nước thì thêm một chữ ký khác, là chữ ký của ông Trương Tử Anh, hoặc ông Nguyễn Văn Viên, tôi không nhớ người nào. Thì cái bản chính đó, tôi còn giữ được cho đến năm 1945, cùng với một

số thư khác của ông Nhất Linh gửi về cho các bạn trong nước. Trong đó có thư gửi cho ông Dương Đức Hiền, mà ông Hoàng Đạo bảo tôi rằng: khoan, đừng gửi, đừng giao cho ông Dương Đức Hiền vội. Vì sợ ông Dương Đức Hiền bị bên Cộng Sản người ta nghi ngờ và người ta thủ tiêu.

Những cái thư, những cái tài liệu đó, tôi giữ được cho đến năm 1945. Tới khi mà anh Nguyễn Tường Thiết là người con út của ông Nguyễn (Nhất Linh) đến chào bà thím (tức là bà Hoàng Đạo), để di tản, để ra nước ngoài. Năm 45 – à năm 75 chứ.

NMH: 75.

NP: Năm 75 đó, vào khoảng cuối – những ngày cuối tháng 4 đó. Thì

tôi giao lại cho anh Tường Thiết cái đó. Bởi vì cái đó của cụ Nguyễn Tường Tam thì tôi giao lại cho con của cụ. Mà cái anh Thiết thì tôi cũng biết rằng, anh không có dính vào chuyện đảng phái nhiều.

NMH: Anh có thể xin cho tôi được cái copy đó không?

NP: À tôi sẽ xin. Và khi mà tôi giao cho anh Thiết cái tài liệu đó thì tôi

nói với anh Thiết rằng, cái này chỉ để hoàn toàn ở trong gia đình thôi, không có công bố ra bên ngoài và đợi tôi sang, khi nào tôi sang được hãy công bố. Hoặc là sau này, nếu mà gặp lại, có dịp để mà gặp lại những người trưởng thượng, như là cụ Nguyễn Tường Bách thì trình cụ Nguyễn Tường Bách biết. Thì anh Nguyễn Tường Thiết đã giữ đúng những cái điều giao ước đó.

NMH: Tại sao cái văn bản ấy nhiều người ký thế. Văn bản đó, tức là ông Tam soạn?

NP: Ông Tam viết.

NMH: Ông Tam viết. Thế sao những người ký?

NP: Những người kia soạn. Bởi vì những người kia là những người đại diện, những người cầm đầu của các phong trào. Ông Siêu Hải Vũ Hồng Khanh là cầm đầu cái bộ phận hải ngoại của Việt Nam Quốc Dân Đảng còn lại. Ông Nghiêm Kế Tổ là người đại diện những người, gọi là Thanh niên Cách mạng Hải ngoại, mà không ở, chưa chưa vào hẳn một đảng nào. Ông Lý Đông A là người mang về, và là người trách nhiệm về cái đảng Duy Dân, Đại Việt Duy Dân. Và về đến trong nước thì thêm chữ ký của, lấy thêm chữ ký của Đại Việt Quốc Dân Đảng. Sở dĩ mà không có chữ ký của bên Đại Việt Quốc Xã, là vì Đại Việt Quốc Xã lúc bấy giờ đi hẳn với Nhật rồi, cho nên không có chữ ký của Đại Việt Quốc Xã.

Thì trong cái văn kiện đó, có một số ký hiệu mà tôi không hiểu. Là trong cái văn kiện ấy, có nói rõ rằng những bộ phận này thì phụ trách đi với Nhật; bộ phận này thì sửa soạn, thì phụ trách đi với Trung Quốc Quốc Dân Đảng; bộ phận này phụ trách đi với Đồng Minh.

Tôi nghĩ rằng cái tài liệu rất quý giá và là một cái sách lược rất là tinh vi và thích hợp với thời điểm, thời gian đó.

NMH: Tại sao sách lược đó không được thi hành?

NP: Điều đó tôi không biết. Bởi vì tôi không dự vào những cái hành động hoạt động các phái đó. Nhưng mà theo cái văn kiện đó, tôi nghĩ rằng nó có được thi hành phần nào chứ.

Là vì từ 1944 trở đi, có một vài người bạn tôi, họ ở trong những tổ chức đó. Thí dụ như bên Đại Việt Quốc Dân Đảng, người ta đi hoạt động, người ta lấy danh nghĩa là Duy Dân. Vì trong cái văn kiện đó thì nói rằng, tất cả những cái đoàn thể mà có ký vào đó, đều hoạt động với danh nghĩa là Duy Dân, nghĩa là chủ nghĩa Dân Tộc; mà không thiên về hẳn là về phía Đồng Minh, bởi phía Đồng Minh có Pháp; mà không thiên về phía Nhật, bởi vì phía Nhật, phía Đức, thì trông thấy là bại trận rồi.

Tôi nói ngay rằng, một trong những người mà tôi biết rõ là đi hoạt động, tuyên truyền cho Đại Việt Quốc Dân Đảng, mà lấy danh nghĩa là Duy Dân, người ấy là anh Bùi Diễm. Anh Bùi Diễm lúc bấy giờ, một trong những cán bộ rất hoạt động của Đại Việt Quốc Dân Đảng, thì đi hoạt động lấy danh nghĩa là Duy Dân.

NMH: Anh có là, hay là anh đi với anh Nghiêm Xuân Hồng, chứ anh đâu có là Duy Dân?

NP: Không.

NMH: Anh vẫn là là...

NP: Không, không. Anh Bùi Diễm.

NMH: Vâng, thì hồi đó...

NP: Anh Bùi Diễm đi hoạt động riêng, hoạt động cho Đại Việt Quốc Dân Đảng của phía ông Trương Tử Anh và phía ông Đặng Vũ Trứ. Thì các anh, phía các anh ấy lấy danh nghĩa là Duy Dân. Nghĩa là họ có thi hành cái, những cái điều đã thoả hiệp.

Một số những người ở bên, ở bên phía Dân Chủ mà tách ra đó, cũng hoạt động, cũng lấy danh nghĩa là Duy Dân cho tới 1945. Đến 1945 đó, sau khi mà Việt Minh cướp chính quyền, và trước khi mà ông Nguyễn Tường Tam từ Côn Minh trở về nước thì các ông ấy họp lại. Về nước, các ông ấy họp lại. Thì nghĩa là trước khi mà về nước, thì ông Nguyễn Tường Tam, ông Vũ Hồng

Khanh thống nhất cái phía bên hải ngoại lại, và ông Nghiêm Kế Tổ thống nhất phía ấy lại, lấy danh nghĩa là Quốc Dân Đảng.

Phía mà của tướng Trương Phát Khuê ủng hộ đó, thì lấy danh nghĩa là Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội, mà đứng đầu là ông Nguyễn Hải Thần.

Thì cái bộ phận cực hữu, từ Dân Chính mà biệt phái ra đó, thì hợp tác với bên ông Nguyễn Hải Thần. Trong số những người mà hợp tác với về phía hữu, về phía cực hữu, mà giúp cho Cách Mệnh Đồng Minh Hội và cụ Nguyễn Hải Thần thì có ông Nguyễn Mạnh Côn.

NMH: Ông ấy cũng ở bên Đại Việt Dân Chính ra?

NP: Cũng là ở Đại Việt Dân Chính ra.

NMH: Thế bây giờ cái “Cố hiến và Yêu cầu,” cái văn kiện đó, có phải văn kiện gọi là đoàn kết các đảng lại không? Tại vì tại sao đương là một số những người đó là Đại Việt Dân Chính, mà lại có ông Vũ Hồng Khanh, ông Nghiêm Kế Tổ ký vào? Đó là cái gì?

NP: À đấy vì vậy, nên nó mới là cái kết hợp của những người không Cộng Sản, của những lực lượng không Cộng Sản.

NMH: À mà nó cũng có tên gì không?

NP: Sau này cái phía đó lấy cái tên là Quốc Dân Đảng. Cho nên từ đó người ta mới tưởng rằng ông Nguyễn Tường Tam là Việt Nam Quốc Dân Đảng, ông Nguyễn Tường Long là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Sở dĩ mà...

NMH: Theo ông Hoàng Văn Đào, thì ông Nguyễn Tường Tam sang bên đó, và sáp nhập Đại Việt Dân Chính vào Quốc Dân Đảng. Và từ đó trở về thì là ông, tức là thế này, tôi muốn hỏi anh là về sau này đó, tôi xin hỏi rõ nhất, cái này quan trọng lắm. Là bởi vì ông Hoàng Văn Đào, cũng như một số những người khác thì nói thế này. Là khi Đại Việt Dân Chính bị tan ở Việt Nam, mà ông Nguyễn Tường Tam phải chạy sang Tàu đó, thì lúc bấy giờ sang bên đó ông ấy gia nhập vào Quốc Dân Đảng, tức là ông giải thể hoàn toàn Đại Việt Dân Chính, để vào Quốc Dân Đảng, đó là một, điều thứ nhất. Điểm thứ hai, là khi mà Quốc Dân Đảng hải ngoại đi về trong này, thì hợp với Đại Việt của ông Trương Tử Anh. Thì một bên là Đại Việt Quốc Dân Đảng, một bên là Việt Nam Quốc Dân Đảng, thế thành ra đổi lại thành Quốc Dân Đảng Việt Nam. Thì tôi muốn hỏi anh là cái đó đúng đến mức độ nào?

NP: Tôi thấy rằng ông Hoàng Văn Đào viết cái đó là sai, sai rất nhiều. Là vì ông Hoàng Văn Đào không biết đến cái văn kiện, mà chúng ta đã biết, mà anh sẽ có ở trong tay.

NMH: Ông Hoàng Văn Đào chỉ nói một phần đó thôi. Cái phần thứ hai là một người khác, những người khác nói.

NP: Vâng, ông Hoàng Văn Đào không biết cái cái văn kiện, gọi là *Cống hiến và Yêu cầu*. Là vì giữa cái bộ phận hải ngoại của Việt Nam Quốc Dân Đảng cũ với cái bộ phận, những phần tử rời rạc còn lại ở trong nước của Việt Nam Quốc Dân Đảng, thì không có liên lạc.

Và cái bộ phận mà còn lại ở trong nước thì chỉ còn lại những những nhóm rời rạc. Thí dụ như nhóm Hải Dương có hai ông, là ông Xuân Tùng và ông Nguyễn Văn Chấn. Một nhóm khác, là những nhóm mà còn gần ông Nguyễn Thái Học hơn, là nhóm ông Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Thế Nghiệp, thường gọi là ông Giáo Sơn, Giáo Nghiệp đó.

Thì ông Nguyễn Ngọc Sơn với ông Nguyễn Thế Nghiệp hợp tác với một phía của Đại Việt Dân Chính, lập cái gọi là Đại Việt Quốc Gia Liên Minh. Thì cái nhóm đó, họ đi hẳn với Nhật.

Trong khi ông Xuân Tùng, ông Nguyễn Văn Chấn, và ông Nguyễn Văn Lực là cái nhóm Hải Dương và Bắc Ninh, thì họ không có hợp tác với ông Nguyễn Ngọc Sơn và ông Nguyễn Thế Nghiệp. Vì hai cái nhóm đó, có mâu thuẫn với nhau thời kỳ ở trong tù.

NMH: Thế như vậy là, tức là cái cái văn kiện đó, là sự kết hợp của những đảng không Cộng Sản và nó gọi là Quốc Dân Đảng, phải không?

NP: Vâng.

NMH: Quốc Dân Đảng, như vậy tức là nó dùng cái chữ...

NP: Sau này nữa, cái đó, cái từ gọi là Quốc Dân Đảng Việt Nam, là lại đến sau khi mà về trong nước rồi. Đến năm 1945, mới ra cái Quốc Dân Đảng Việt Nam.

NMH: Thì gồm những ai, tức là một cái, một – lại một loại liên hiệp nữa?

NP: Vâng, và vào đến trong nước rồi. Khi mà thành lập cái, khi mà năm 1945, là các ông ở hải ngoại về và dựa thế...

NMH: Của Trung Quốc... Tưởng Giới Thạch.

NP: Quân đội Tưởng Giới Thạch thì cái Duy Dân họ tách ra. Vì họ phải giữ nguyên cái lập trường dân tộc, không thể đứng vào, dựa vào một cái thế lực ngoại bang nào. Thì cái đó giữa, cái đó là cái thu xếp giữa những người đầu não của Đại Việt Dân Chính cũ và ông Trương Tử Anh, để giữ cái tính chất độc lập dân tộc của Duy Dân.

Thì bên, cái cờ sao trắng chính là cờ của, theo chỗ tôi biết, chính là cờ của Đại Việt Quốc Dân Đảng – không phải cờ của Việt Nam Quốc Dân Đảng.

Cho nên họ có một sự tương nhượng, danh xưng thì là Việt Nam Quốc Dân Đảng, để mà chống lại với bên Việt Minh và đảng Cộng Sản Đông Dương.

NMH: *Việt Nam Quốc Dân Đảng, hay là Quốc Dân Đảng Việt Nam?*

NP: Việt Nam Quốc Dân Đảng trước đây.

NMH: *Tức là vẫn dùng chữ Việt Nam Quốc Dân Đảng?*

NP: Vẫn dùng chữ Việt Nam Quốc Dân Đảng trước đây. Nhưng mà vì đây là về danh xưng. Sau đó thì về đảng kỳ, thì lấy cái đảng kỳ của Đại Việt Quốc Dân Đảng, là lá cờ sao trắng. Thì cái, đây là một cái sự tương nhượng giữa đôi bên.

NMH: *Thế thì trong đó thì làm sao mà chỉ huy được. Tức là chỉ có coordination, tức là chỉ có phối hợp, không có chỉ huy.*

NP: Không, sau sau rồi họ lập thành một cái, họ lập thành một cái gọi là ban chấp hành trung ương. Thì trụ sở của họ đóng ở trường Đỗ Hữu Vị.

NMH: *Tức là sau đó chỉ còn một cái là Việt Nam Quốc Dân Đảng thôi, phải không?*

NP: Ừ. Và cái...

NMH: Cái Duy Dân.

NP: Duy Dân. Duy Dân đứng riêng, giữ nguyên chủ nghĩa Dân Tộc.

NMH: *Tức là Việt Nam Quốc Dân Đảng bây giờ cộng tác với bên Trung Quốc, phải không?*

NP: Vâng. Vì phải cộng tác với Trung Quốc, cho nên phải lấy cái danh hiệu là Quốc Dân Đảng Việt Nam. Cho nên đến khi quân Tàu mà rút về, thì bây giờ mới, vì cái đòi hỏi của bên Đại Việt Quốc Dân Đảng, cho nên mới tổ chức lại lấy, hợp lại và lấy cái danh xưng mới là Quốc Dân Đảng Việt Nam.

Mà cái người mà đứng chịu trách nhiệm, coi như là cái người đứng ra đó, được cả hai bên đồng ý đó, là ông Nguyễn Tiến Hỷ. Sở dĩ ông Nguyễn Tiến Hỷ được chọn, là vì bên Đại Việt chủ trì giữ mặt, giữ cái trận tuyến ở Hà Nội và các tỉnh miền xuôi. Trong khi ông Vũ Hồng Khanh thì trách nhiệm giữ những cái khu vực quân sự: từ Vĩnh Yên trở lên, từ Vĩnh, Phúc Yên trở lên đến Việt Trì và Yên Bái, và chiến đấu võ trang với bên Việt Minh.

Thì từ đó, nghĩa là từ, có thể nói là, nếu tôi không lầm thì vào năm 1946 mới có cái danh hiệu, đầu năm 46 mới có cái danh hiệu Quốc Dân Đảng

Việt Nam, mà ông Nguyễn Tiến Hỷ là người đại diện.

NMH: *Nhưng 46 thì ông Trương Tử Anh đã bị bắt rồi?*

NP: Không. Cho đến cuối năm 46, ông Trương Tử Anh mới mất tích.

NMH: Thế bây giờ trở ngược lại...

NP: Nếu tôi không lầm thì ông Trương Tử Anh bị bắt vào tháng 12 năm 1946.

NMH: Bây giờ mình trở ngược lại một chút, trước trước khi cái chuyện mà Việt Nam Quốc Dân Đảng rút lên cái miền Việt Bắc đó.

NP: Vâng, dọc đường xe lửa đó.

NMH: Thì sau đó, thì trước đó, cái giai đoạn 45, khi hồi đó cụ Trần Trọng Kim đi ra, thì thái độ của các đảng phái ra sao. Đó, tại sao không cộng tác với cụ Kim, có cộng tác hay không, cộng tác đến mức độ nào?

NP: Có chứ. Cụ Kim đưa, cụ Kim mà đi xuất ngoại được là có sự sắp xếp. Ông Bảo Đại đi cũng có sự sắp xếp của...

NMH: Của Đại Việt.

NP: Ừ.

NMH: Đại Việt. Nhưng mà trước cơ, cái giai đoạn mà trước khi cụ Kim cầm quyền cơ. Thì tại sao...

NP: À, khi khi cụ Kim cầm quyền, thì cụ Kim được chọn là do Nhật

chọn. Và các cái đảng mà chúng ta đã nói, đã biết này, họ – trước hết là Đại Việt Dân Chính, họ đã có kinh nghiệm với Nhật rồi, là chơi với Nhật không được, họ bán mình như không. Cho nên họ không chủ trương là bắt tay với Nhật.

Điều thứ hai nữa, họ trông thấy Nhật thua đến nơi rồi, không đại gì mà đi với Nhật.

Cho đến năm, cho đến tháng... sau khi Nhật, nghĩa là vào khoảng trước – sau khi Nhật đầu, đầu hàng. Không, trước, trước, trước khi Nhật đầu hàng, à trước khi có hai quả bom nguyên tử giáng xuống, thì ông Trần Trọng Kim đã chủ trương là cải tổ nội các, và soạn một cái hiến pháp mới, để thiết lập cái chế độ quân chủ lập hiến.

Thì có mời nhiều nhân vật ở miền Nam, miền Trung và miền Bắc vào Huế, để lập chính phủ mới, và lập các cái ủy ban soạn thảo hiến pháp.

Ở miền Nam... tiếc rằng tôi giao cho một người khác những cái bức điện, mà tôi còn giữ được cho tới 1975, liên quan đến những cái chương trình làm việc của Chính phủ Trần Trọng Kim

vào những tuần lễ chót, bị thất lạc mất. Bởi vì người đó bị đắm tàu, người đó vượt biên bị đắm tàu, cho nên không còn giữ được những cái tài liệu đó.

Những người ở miền Nam được mời vào Huế, được mời ra Huế để thành lập những cái ủy ban soạn thảo hiến pháp và lập nội các mới. Miền Nam có ông Tạ Thu Thâu, ông Hồ Hữu Tường và một số nhân vật khác nữa. Miền Trung thì tất nhiên là có cụ Huỳnh Thúc Kháng

với lại các vị ở miền Trung. Miền Bắc thì có cụ Nguyễn Xuân Chữ...

NMH: Có Bác sĩ Lai không?

NP: Không, không có ông Trần Văn Lai. Có Bác sĩ Nguyễn Xuân Chữ, có Bác sĩ Lê Toàn, có ông Phạm Hữu Chương, ông Nguyễn Tường Long, ông Vũ Đình Hoè và một số người khác nữa. Còn trong khi đó thì ông Phan Anh, hình như có ông Hoàng Xuân Hãn nữa. Trong khi đó thì ông Phan Anh đã là Bộ trưởng Thanh niên của Chính phủ Trần Trọng Kim rồi.

Nhưng mà cái cuộc họp đó không thành, là vì trong khi các ông kia trên đường đi thì Nhật đầu hàng, và sau đó ít ngày thì Việt Minh cướp chính quyền ngày 19/8. Ông Tạ Thu Thâu đi đến Quảng Ngãi bị bắt, hình như ông Ngô Đình Diệm cũng bị bắt vào cái dịp đó.

Những cái này, những cái điều tôi vừa mới nói, là những người ở miền

Nam ra đó, mà bị bắt đó, thì có nói rõ, có được nói đến khá rõ trong cái hồi ký của ông Nguyễn Kỳ Nam, là chủ báo *Thần Chung*.

Thì cuốn hồi ký đó, ông Nguyễn Kỳ Nam chỉ in ra một số và không có bán, chỉ để biếu thôi. Thì tôi còn một cuốn đó, nhưng mà để ở Sài Gòn hiện nay. Nếu mà có điều kiện thì tôi sẽ tìm cách tôi lấy lại, để các bạn làm tài liệu nghiên cứu.

Còn ở miền Bắc, à tôi xin lỗi; thêm một cái ở miền Nam, còn một ông nữa, còn một ông khác nữa, một nhân vật cũng rất nổi là ông Nguyễn Văn Sâm, cũng là một nhà báo lão thành của miền Nam. Thì ông Nguyễn Văn Sâm lúc bấy giờ được bổ làm, được triều đình Huế và Chính phủ Trần Trọng Kim cử làm Khâm sai Nam Kỳ.

Trong khi đó thì ông, khi mà bổ ông Nguyễn Văn Sâm làm Khâm sai Nam Kỳ thì đồng thời có một cái điện đánh ra ngoài Bắc, cái điện đấy tôi cũng có giữ, nhưng mà bị mất sau 75. Là một cái điện khác thì cử ông Nguyễn Tường Long làm Khâm sai Bắc Kỳ. Thì lúc đó, ông Nguyễn Tường Long đang bị thương hàn rất nặng, cùng với ông Nguyễn Gia Trí, ông Nguyễn Tường Long nằm ở bệnh viện của Bác sĩ Phan Huy Quát ở tầng trên, thì ông Nguyễn Gia Trí ở phòng ở dưới nhà.

Thì các ông ấy họp chung quanh tất cả, cả các phía: Quốc Dân Đảng, Đại Việt Quốc Dân Đảng, Duy Dân ở trong nước, họp chung quanh giường bệnh của ông Hoàng Đạo, trong hai ngày

liền. Thì lúc bấy giờ, ông Hoàng Đạo sốt đến trên 40°C, thì ông Hoàng Đạo lúc mà tỉnh ra thì nói, đây công việc nó như thế thì anh, các các anh em tùy ý quyết định. Nếu thấy rằng cần phải nhận thì cứ nhân danh tôi mà nhận. Chứ tôi không thể quyết định gì trong cái lúc mà hôn mê thế này được. Anh em thấy đáng thì...

NMH: Thì nhắc nhở là trong những cái người họp đó, nếu anh nhớ không lầm thì có ông Nguyễn Văn Viễn, xin tiếp tục đoạn đó?

NP: Trong buổi họp tại bệnh viện của Bác sĩ Phan Huy Quát, trong hai ngày liền đó, thì có đầy đủ các đại diện của các nhóm mà chúng ta đã kể tên. Thì trong đó có ông Nguyễn Văn Viễn, thì ông ấy đưa ra ý kiến như thế này: “Mình phải chụp ngay lấy cơ hội này đi. Lực lượng của mình ở chung quanh Hà Nội đông đảo hơn lực lượng của phía Cộng Sản rất nhiều. Mà phía Cộng Sản chỉ có bảy, tám tay cầm đầu thôi, mà quan trọng nhất là Đặng Xuân Khu; bắt luôn mấy tay ấy đi, nhốt lại, là phong trào Cộng Sản tan.” Nhưng mà ý kiến đó... sau đó khi đưa ra quyết định ấy, bị thiếu số.

Trong những ngày đó, có những người bạn tôi đã, về phía Đại Việt Quốc Dân Đảng đó, cái bộ phận là Đại Việt Quốc Dân Đảng đó, đã từ chiến khu Triệu ở Bắc Giang về mai phục ở bên, nghĩa là tập hợp ở bên kia cầu Long Biên, để sẵn sàng sang cướp chính quyền. Và những bộ phận khác ở Thanh Hóa, đã ra tập hợp ở phía Nam Hà Nội. Nhưng sau đó có lệnh giải tán.

Trong cái số, trong những người mà bạn mà tôi biết, thì có anh Nguyễn Tất Ứng là ở trong cái toán ở Chiến khu Triệu về, và một số người nữa, hình như trong ấy có cả anh Vũ Văn Phấn và sau này, tôi được biết cũng ở trong toán đó.

Hồi đó thì tôi được biết là chắc chắn có hai anh đó. Rồi về sau này, tôi được biết nữa là có thêm anh Đinh Trình Chính cũng ở trong cái cái toán đó, vào khoảng độ ba, bốn chục người gì đó. Và có trang bị đầy đủ súng và đã được huấn luyện quân sự, và đều là những người sinh viên, hoặc là học sinh lớp 11, 12. Tức là có một phần tú tài, hoặc là...

<https://usvietnam.uoregon.edu/phong-van-nhu-phong-le-van-tien/>